

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2022/HSST
Ngày: 26/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Quảng Văn Xô**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Khắc Thiện**

2. Ông: **Lý A Giàng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Phượng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 26/4/2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/HSST ngày 06/4/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/HSST- QĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: L V L; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1994, tại huyện N N, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã L L, huyện N N, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: L V T (đã chết) và con bà: L T T (đã chết); Vợ : L T T (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Cai nghiện, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu đến năm 2013 cai nghiện xong về lao động sống tại Bản C, xã L L, huyện N N, tỉnh Lai Châu. Ngày 01/01/2022 bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị tạm giữ, đến ngày 10/01/2022 tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

-Người làm chứng: Ông L V N; Sinh năm 1976; Địa chỉ: Bản C, xã L L, huyện N N, tỉnh Lai Châu, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/01/2022, L V N là bác ruột của L V L gọi điện thoại cho L bảo L đi cùng N xuống thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để đăng kiểm

xe ô tô với N. Khoảng 10 giờ cùng ngày, L đến nhà N rồi cùng N điều khiển xe ô tô BKS 25A- 010.79 để đi đăng kiểm. Khi đến thành phố Điện Biên Phủ thì trung tâm đăng kiểm xe nghỉ không làm việc, L và N lái xe đi qua một đoạn thì L bảo N ngồi uống nước chờ L để L đi mua ít đồ. Sau đó L thuê một người đàn ông lái xe ôm chở L vào khu vực xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực xã Thanh Yên, L hỏi người lái xe ôm có biết chỗ nào bán ma túy thì đi mua giúp L thì L sẽ trả công cho 200.000 đồng. Người lái xe ôm đồng ý, L đã nhờ người này đi giúp L 4.000.000 đồng Methamphetamine. Người lái xe ôm cầm tiền đi một lúc sau quay lại đưa cho L 01 túi nilon màu xanh, L mở ra kiểm tra thấy bên trong có nhiều viên nén màu hồng là Methamphetamine. L nhận gói ma túy rồi đi vào bụi tre gần đó lấy ra 06 viên Methamphetamine đã bị vỡ ra để sử dụng, số còn lại L bỏ trong túi áo bên phải mà L đang mặc trên người. Sử dụng ma túy xong, L bảo người lái xe ôm chở L ra chỗ L V N đang đợi. Khi đến gần chỗ N thì L xuống xe, trả tiền đi xe ôm hết 130.000 đồng rồi L đi bộ lại chỗ N. Sau đó L điều khiển xe ô tô BKS 25A- 010.79 chở N đi về nhà. Đến 16 giờ cùng ngày trên đường về đến khu vực Km 142 + 600, Quốc lộ 12, thuộc tổ dân phố số 11, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Chà phối hợp với các cơ quan chức năng yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ toàn bộ số ma túy của L để trong túi áo mà L đang mặc là 191 viên Methamphetamine có khối lượng 18,725 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L V L, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại công văn số 39/CV-KTHS ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên xác định: Không đủ căn cứ xác định khối lượng 06 viên ma túy tổng hợp đã bị vỡ và sút mẻ mà L V L đã sử dụng. Vì vậy, không đủ căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự đối với số ma túy mà L V L đã sử dụng hết.

Người làm chứng L V N khai nhận như lời khai của L V L về việc N cùng L đi đăng kiểm xe ô tô của N ở Điện Biên nhưng không đăng kiểm được. N không biết việc L đi mua ma túy như thế nào và cũng không biết L có ma túy trong người. Đến khi tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra và phát hiện ma túy trong túi áo khoác mà L đang mặc trên người thì N mới biết L có ma túy. N làm chứng việc tổ công tác phát hiện, thu giữ ma túy của L và L đã thừa nhận hành vi vi phạm của L

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 191 viên Methamphetamine có khối lượng 18,725 gam, trích mẫu gửi giám định 05 viên có khối lượng 0,484 gam, vật chứng còn lại 186 viên có khối lượng 18,241 gam; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung; 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ Agribank đều mang tên L V L; số tiền 16.640.000 đồng thu giữ của L V L. 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA ZACE biển số 25A-010.79; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 6832228; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000702

mang tên N X H; 01 giấy phép lái xe và 01 văn cước công dân đều mang tên L V N thu của N.

Tại bản kết luận giám định số:139/GĐ-PC09 ngày 09/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Khối lượng vật chứng thu giữ của L V L là 18,725 gam; Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của L V L gửi đến giám định là chất ma túy: loại Methamphetamine.*

Tại cáo trạng số 11/CT-VKSMC ngày 04/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố L V L ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249/BLHS.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo L V L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo L V L từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS. Buộc bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo L V L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 01/01/2022, tại Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, L đã có hành vi tàng trữ trái phép 18,725 gam Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 01/01/2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 20 giờ 20 phút, ngày 01/01/2022; Bản kết luận giám định số 139/GĐ-PC09 ngày 09/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16

giờ ngày 01/01/2022, tại khu vực Km 142 + 600, Quốc lộ 12, thuộc tổ dân phố số 11, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tổ công tác Công an huyện Mường Chà phối hợp với các cơ quan chức năng bắt quả tang L V L có hành vi tàng trữ trái phép 18,725 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[2]. Xét hành vi tàng trữ 18,725 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ..., trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Vậy, với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo L đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249/ BLHS.

Tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo L V L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra được bố mẹ nuôi dưỡng, ăn học hết lớp 10/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng với gia đình. Năm 2012 đi Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Cai nghiện, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đến năm 2013 Cai nghiện xong. Ngày 01/01/2022 bị Công an huyện Mường Chà bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng: Ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo đức nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình tan nát, hành vi tàng trữ trái phép chất

ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo L, không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp.

[5]. Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS.

[6]. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 186 viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 18,241 gam được cho vào túi nilon màu trắng, 01 túi ni lông màu xanh và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, là vật Nhà nước cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 16.640.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A12, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, có ốp nhựa màu đen; 01 căn cước công dân số 012094000356 cấp ngày 13/4/2021, mang tên L V L; 01 giấy phép lái xe số 120169001666 cấp ngày 07/7/2016, mang tên L V L; 01 thẻ Agribank số 9704053032346230 mang tên L V L; 01 chiếc ví giả da màu đen là tiền, tài sản, giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với 06 viên ma túy tổng hợp đã bị vỡ và sút mẻ mà L V L đã sử dụng do không đủ căn cứ xác định khối lượng. Vì vậy, không đủ căn cứ để xác định trách nhiệm hình sự đối với số ma túy mà L V L đã sử dụng hết. HĐXX không xem xét.

[9]. Nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bị thu giữ là bị cáo nhờ một người đàn ông mua giúp. Tuy nhiên, bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

L V N là người đi cùng xe ô tô với bị cáo. Tuy nhiên N không biết khi điều khiển xe ô tô bị cáo mang theo ma túy. Nên không xem xét xử lý đối với N và chiếc xe ô tô BKS 25A-010.79 của N.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Mường Chà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo, hình thức xử phạt cảnh cáo.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã trả lại 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA ZACE biển số 25A-010.79;

01 giấy chứng nhận kiểm định số 6832228; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000702 mang tên Nguyễn Xuân Hà; 01 giấy phép lái xe và 01 Căn cước công dân đều mang tên L V N cho chủ sở hữu hợp pháp là L V N. Việc trả tài sản cho chủ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà là đúng với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[10]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo L V L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo L V L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 186 viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 18,241 gam được cho vào túi nilon màu trắng, 01 túi ni lông màu xanh và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, là vật Nhà nước cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 16.640.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A12, màn hình cảm ứng, màu xanh đen, có ốp nhựa màu đen; 01 căn cước công dân số 012094000356 cấp ngày 13/4/2021, mang tên L V L; 01 giấy phép lái xe số 120169001666 cấp ngày 07/7/2016, mang tên L V L; 01 thẻ Agribank số 9704053032346230 mang tên L V L; 01 chiếc ví giả da màu đen là tiền, tài sản, giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Toàn bộ tài sản, giấy tờ và vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 20 phút, ngày 05/4/2022 giữa Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016 của UBND tỉnh ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/4/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mường Chà;
- Công an huyện Mường Chà;
- Phòng GDKT TAND tỉnh DB;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh DB;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện MC;
- Hồ sơ THA;
- Bộ phận QLHSNV-CAHMC;
- UBND xã L L, huyện NN thay thông báo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quàng Văn Xôm